

TÀI LIỆU DÙNG CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ TRƯỜNG PHỔ THÔNG

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁO DỤC

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

NHỮNG NGƯỜI BIÊN SOẠN

Nhóm biên soạn

Trần Văn Cơ
Trần Văn Kim
Hoàng Thế Vinh
Lê Minh Đức
Nguyễn Ngọc Ân
Hoàng Phú
Tường Duy Kiên

Chủ trì biên soạn và hiệu đính

Nguyễn Thị Thái

MỤC LỤC

Lời nói đầu	12
Lời giới thiệu	14
CHƯƠNG I. HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁO DỤC	17
I. NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	18
1. Khái quát về hệ thống hành chính nhà nước Việt Nam	18
II. CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁO DỤC	23
1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về giáo dục	23
2. Tổ chức và hoạt động của bộ và các cơ quan ngang bộ	23
3. Hội đồng nhân dân và UBND các cấp	25
4. Nguyên tắc làm việc, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của UBND và lãnh đạo UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	28
5. Tìm hiểu hoạt động của UBND nơi không tổ chức HĐND	35
6. Hệ thống văn bản QPPL và thẩm quyền ban hành	38
CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH VỀ NHÀ TRƯỜNG VÀ HIỆU TRƯỞNG	43
I. CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA HIỆU TRƯỞNG	44
1. Các quy định luật giáo dục	44
2. Quy định điều lệ trường	44
2.1. Hiệu trưởng trường mầm non	45
2.2. Hiệu trưởng trường tiểu học	47
2.3. Hiệu trưởng trường THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học	48
2.4. Hiệu trưởng trường THPT chuyên	48
2.5. Hiệu trưởng trường năng khiếu TDTT	49
2.6. Hiệu trưởng trường phổ thông dân tộc nội trú	49
2.7. Hiệu trưởng trường thực hành sư phạm	50
2.8. Hiệu trưởng trường ngoài công lập	50
2.9. Hiệu trưởng trường chuyên biệt dành cho trẻ khuyết tật	51
II. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG TRƯỜNG HỌC CỦA HIỆU TRƯỞNG	51

III. YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	53
1. Yêu cầu đối với Hiệu trưởng trường mầm non	53
2. Yêu cầu đối với Hiệu trưởng trường tiểu học	54
3. Yêu cầu đối với Hiệu trưởng trường THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học	54
4. Yêu cầu đối với Hiệu trưởng các loại hình trường khác	54
CHƯƠNG III. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC TỔ CHỨC	55
TRONG TRƯỜNG HỌC	
I. CÁC QUY ĐỊNH VỀ NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN CỦA CÁC TỔ CHỨC	56
1. Quy định trong Luật Giáo dục	56
2. Các quy định trong Điều lệ trường	56
II. QUY ĐỊNH VỀ CÁC TỔ CHỨC TRONG TRƯỜNG HỌC	61
1. Hội đồng trường	61
2. Hội đồng tư vấn	63
3. Hội đồng thi đua khen thưởng	64
4. Hội đồng kỷ luật	64
5. Tổ nhóm chuyên môn	66
6. Ban đại diện cha mẹ học sinh	67
7. Tổ chức Đảng, đoàn thể trong nhà trường	70
8. Trách nhiệm của chính quyền, cơ quan quản lý giáo dục, các đoàn thể đối với nhà trường	72
9. Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông	72
10. Những qui định liên quan đến Nhà giáo	73
11. Những việc nhà giáo được biết, được tham gia ý kiến và giám sát kiểm tra	79
12. Những việc, hành vi nhà giáo không được làm	80
13. Nhiệm vụ của người học	80
14. Quyền của học sinh	82
15. Những hành vi học sinh không được làm	85

16. Những vấn đề liên quan đến xã hội hóa giáo dục	86
17. Những vấn đề liên quan đến hợp tác quốc tế về giáo dục	86
18. An ninh trường học	87
CHƯƠNG IV. CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO VÀ CBQLGD	89
I. CÁC LOẠI PHỤ CẤP, TRỢ CẤP	90
1. Phụ cấp chức vụ lãnh đạo	90
2. Phụ cấp trách nhiệm	94
3. Phụ cấp ưu đãi	95
4. Phụ cấp thu hút	97
5. Thời hạn luân chuyển nhà giáo, CBQLGD và trợ cấp chuyển vùng	98
6. Trợ cấp lần đầu	100
7. Phụ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt và nước sạch	101
8. Phụ cấp lưu động	102
9. Phụ cấp dạy bằng tiếng và chữ viết của người dân tộc thiểu số	102
10. Chế độ trợ cấp tự học tiếng dân tộc thiểu số	103
11. Trợ cấp tham quan, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	103
12. Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên chuyển sang làm công tác thư viện	104
13. Chế độ, chính sách đối với giáo viên giáo dục quốc phòng	105
14. Chế độ, chính sách đối với giáo viên thể dục thể thao	105
15. Chế độ, chính sách đối với giáo viên hướng dẫn thực hành, thí nghiệm	106
16. Chính sách đối với giáo viên làm công tác Tổng phụ trách Đội	106
17. Chế độ, chính sách đối với giáo viên làm công tác Đoàn	106
18. Chế độ, chính sách đối với giáo viên làm công tác Đảng, Công đoàn	107
II. LƯƠNG VÀ PHỤ CẤP LƯƠNG	107
1. Ngạch lương và hệ số lương	107
2. Nâng bậc lương	110

3. Chuyển, nâng ngạch lương	112
4. Chế độ làm thêm giờ	113
5. Chế độ thai sản đối với lao động nữ	116
6. Thời gian nghỉ hưu	117
7. Tiền lương hợp đồng lao động	118
8. Thời gian nghỉ hè của CBQLGD và Nhà giáo	118
9. Chế độ công tác phí	119
III. THI ĐUA, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT	119
1. Các danh hiệu thi đua	119
2. Xử lý kỷ luật cán bộ, công chức	129
IV. NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG NÊN LÀM, KHÔNG NÊN LÀM VÀ KHÔNG ĐƯỢC LÀM	132
1. Những điều Hiệu trưởng nên làm	132
2. Những điều Hiệu trưởng không nên làm	133
3. Những điều Hiệu trưởng không được làm	133
V. KỶ LUẬT HỌC SINH	136
1. Các hình thức thi hành kỷ luật	136
2. Lập hồ sơ đề nghị xét kỷ luật	139
3. Giúp đỡ học sinh, xét hạ mức hoặc xóa kỷ luật	141
4. Lưu trữ hồ sơ kỷ luật	142
CHƯƠNG V. QUYỀN TRẺ EM	143
I. CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ VỀ QUYỀN TRẺ EM	144
1. Khái niệm trẻ em	144
2. Khái niệm người chưa thành niên	144
3. Khái niệm quyền trẻ em	145
4. Định nghĩa Công ước quốc tế về quyền trẻ em	145
5. Nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về quyền trẻ em	146
6. Các nhóm quyền trẻ em được thể hiện trong Công ước	156

II. PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ QUYỀN TRẺ EM	160
1. Khái quát hệ thống pháp luật Việt Nam về bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em	160
2. Nội dung cơ bản Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em năm 2004	161
3. Về trách nhiệm nhà trường	163
4. Các biện pháp xử lý đối với hành vi vi phạm quyền trẻ em	165
PHỤ LỤC	171
VĂN BẢN THAM KHẢO (QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG TRƯỜNG HỌC)	171
A. GIÁO DỤC	172
1. Luật Giáo dục	172
2. Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục	172
3. Xử phạt vi phạm hành chính trong giáo dục	175
4. Phân cấp quản lý	176
B. CƠ SỞ GIÁO DỤC	177
1. Mục tiêu và kế hoạch đào tạo	177
2. Điều lệ, quy chế	177
3. Trường chuyên biệt	178
4. Trường đạt chuẩn	179
5. Trường ngoài công lập	180
6. Chuẩn cơ sở vật chất	180
7. Mức chất lượng tối thiểu	183
8. Xếp hạng đơn vị sự nghiệp	183
9. Đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục	183
10. Chương trình giáo dục-đào tạo	184
11. Phân ban trung học phổ thông	192
12. Chuyển đổi loại hình	192
13. Kế hoạch thời gian, nhiệm vụ năm học	192

14. Thực hành, thực tập sư phạm	193
C. CÔNG TÁC GIÁO DỤC KHÁC	194
1. Phổ cập giáo dục	194
2. Giáo dục pháp luật	195
3. Giáo dục quốc phòng-an ninh	197
4. Phòng, chống HIV/AIDS	202
5. Phòng, chống tệ nạn ma túy	203
6. Phòng, chống tác hại của thuốc lá	204
7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	204
8. Phòng, chống tham nhũng	206
9. Phòng cháy, chữa cháy	208
10. Phòng, chống lụt, bão	208
11. An toàn thực phẩm	209
12. An toàn giao thông	209
13. An toàn trường học	213
14. Y tế trường học	214
15. Vệ sinh trường học	215
16. Thể dục, thể thao	216
17. Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em	217
18. Bảo vệ môi trường	219
19. Bảo vệ rừng	220
20. Các phong trào, vận động	220
21. Phối hợp giáo dục	223
22. Hướng nghiệp	224
23. Phòng, chống bệnh truyền nhiễm	227
24. Phòng, chống bạo lực gia đình	228
D. QUẢN LÝ NHÂN SỰ	228
1. Hồ sơ cán bộ công chức	229

2. Quản lý cán bộ công chức	229
3. Tuyển dụng	230
4. Tiêu chuẩn nghiệp vụ	233
5. Định mức biên chế	234
6. Tinh giản biên chế	235
7. Chế độ công tác	235
8. Chế độ chính sách	235
9. Đánh giá xếp loại công chức, viên chức	236
10. Tiền lương-phụ cấp	237
11. Đào tạo bồi dưỡng	240
12. Kỷ luật cán bộ công chức	241
13. Thi đua, khen thưởng	242
14. Các tổ chức chính trị-xã hội	244
15. Quy hoạch cán bộ	248
Đ. HỌC SINH	249
1. Tuyển sinh	249
2. Thi, xét tốt nghiệp	249
3. Đánh giá, xếp loại học sinh	249
4. Thi chọn học sinh giỏi	250
5. Khen thưởng, kỷ luật	251
6. Quy chế	251
E. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH	251
1. Văn bản	251
2. Văn bằng, chứng chỉ	255
3. Thanh tra	257
4. Tài chính	260
5. Tài sản	283

6. Xây dựng kế hoạch, quy hoạch	287
7. Đấu thầu	288
8. Xây dựng	290
9. Công nghệ thông tin	296
10. Bưu chính, viễn thông	301
11. Báo chí	303
12. Thống kê	304
13. Xã hội hóa giáo dục	307
14. An ninh trật tự công cộng	307
15. Giấy phép lái xe	308
16. Đưa vào cơ sở giáo dục	309
17. Cải cách hành chính	309
18. Quy chế dân chủ	314
19. Dân số	315
20. Bình đẳng giới	316
21. Công tác xã hội, từ thiện	317
22. Vùng đặc biệt khó khăn-bãi ngang	317
23. Miền núi, vùng cao	319
24. Vùng dân tộc	320
25. Xóa đói giảm nghèo	320
26. Dân sự	322
27. Hình sự	323
28. Lao động	324
29. Người tàn tật	330
30. Quản lý thuế	330
31. Thuế giá trị gia tăng	331
32. Thuế tiêu thụ đặc biệt	332